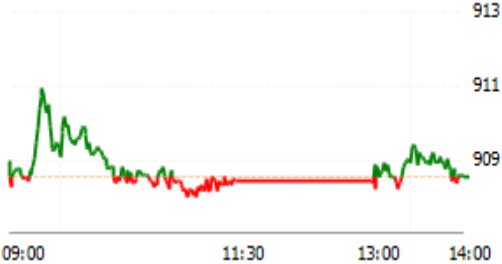


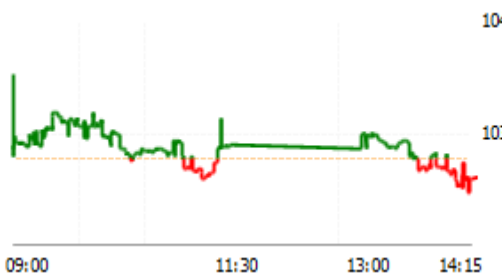
Dữ liệu thị trường ngày 25/01/2018

Tổng quan	VN-Index	HNX-Index
Chỉ số	908.88	102.74
Thay đổi (điểm)	0.09	0.04
Thay đổi (%)	0.01%	0.04%
KLGD (triệu ck)	117.58	19.46
GTGD (tỷ đồng)	2,671.43	231.90
NĐT nước ngoài giao dịch ròng		
VN-Index	- 32.2	(tỷ đồng)
HNX-Index	- 1.21	(tỷ đồng)
UPCOM-Index	10.38	(tỷ đồng)

VN-Index



HNX-Index



ĐIỂM TIN CHÍNH

- Chỉ số VNINDEX có khởi đầu tốt với mức tăng điểm, có những thời điểm vượt mốc 910. Tuy nhiên dần về đến phiên chiều, lực bán gia tăng, trong khi lực cầu không cải thiện, nhóm ngân hàng “đuối sức” qua đó VNINDEX đóng cửa 908.88 điểm.
- Các cổ phiếu giúp thị trường tăng điểm nhiều nhất là VJC (+ 0.52 điểm), VCB (+ 0.32 điểm), BVH (+ 0.24 điểm), VNM (+ 0.15 điểm) và PLX (+ 0.15 điểm).
- Các cổ phiếu tác động chỉ số giảm điểm chiếm áp đảo gồm VHM (- 0.56 điểm), BID (- 0.32 điểm), CTG (- 0.19 điểm), GAS (- 0.12 điểm) và VPB (- 0.1 điểm).
- Giá trị giao dịch của VN-Index vẫn chưa thể cải thiện, chỉ tương đương so với phiên trước. Thị trường đóng cửa tăng 0.09 điểm, với số mã tăng/giảm là 134/155.
- Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index đóng cửa đạt 908.88 điểm, khối lượng giao dịch tương đương so với phiên trước và HNX-Index đóng cửa ở mức 102.74 điểm.
- Khối ngoại đã có một phiên bán ròng cao hơn so với phiên trước với giá trị bán ròng 32.2 tỷ trên sàn HOSE và bán ròng khoảng 1.21 tỷ trên sàn HNX.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG TÓM TẮT (xem thêm trang 2)

Nếu là những phiên trước khi VNINDEX cho thấy tâm lý ảnh hưởng cùng thị trường Châu Á thì hôm nay VNINDEX giao động hoàn toàn ngược với các sản giao dịch Châu Á, tâm lý cận kề dịp tết dẫn đến thiếu hụt dòng tiền chính là vấn đề cốt lõi tác động đến VNINDEX chưa thể vượt ngưỡng 910 điểm.

Một vài thông tin vĩ mô đáng quan tâm và dự báo:

Chứng khoán Trung Quốc tăng điểm mạnh trong phiên hôm nay nhờ hiệu ứng cắt giảm tỷ lệ dự trữ bắt buộc đợt hai trong ngày 25/1/2019. Ngày 29/1 Quốc hội Anh sẽ tiến hành bỏ phiếu về “kế hoạch B” của Thủ tướng Anh.

Trước các báo cáo về lệnh trừng phạt của Mỹ lên Venezuela, giá dầu có mức tăng nhẹ, dầu Brent đóng cửa ở mức 61.09 USD/thùng và dầu WTI đóng cửa ở mức 53.13 USD/thùng.

Kịch bản nào cho thị trường (tham khảo thêm đồ thị trang 3):

Chỉ số VNINDEX tiếp tục giao dịch những cây nến biên độ hẹp trong phiên hôm nay, khối lượng tiếp tục duy trì ở mức thấp.

Chỉ báo RSI đang di chuyển và có dấu hiệu vượt lên mức trung bình 50 điểm, cho thấy xu hướng tăng điểm vẫn đang giữ vững bước hướng lên đường MA50 tại 917 điểm.

Các tín hiệu về Ichimoku cho thấy, phía trước đã xuất hiện các đám mây mỏng hơn, và đường chỉ số chứng khoán cũng đã nằm trên các đường Kijun và Tenkan. Kháng cự mạnh duy nhất tại 914 điểm có nhiều khả năng sẽ được vượt qua trong 1-2 phiên tới và VNINDEX sẽ hướng tới vùng điểm 930, ngay kháng cự mây Kumoh.

Nhìn chung, xác suất thị trường hiện tại khoảng 80% tăng điểm lên vùng 914-917 điểm và khoảng 60% sẽ đạt được mốc 930 điểm trong giai đoạn tới.

Hành động:

Nhà đầu tư có thể giải ngân có chọn lọc ở những nhịp điều chỉnh trong phiên, mua những cổ phiếu có triển vọng tốt. Duy trì danh mục với tỷ trọng an toàn, để có phản ứng tốt nhất trong giai đoạn thanh khoản thấp.

Hỗ trợ: 900 điểm. Mục tiêu: 930 điểm.

PHÒNG PHÂN TÍCH-ĐẦU TƯ

Địa chỉ: 468 Nguyễn Thị Minh Khai P2 Q3

TP Hồ Chí Minh

Tel: 84 28 38336333

Ext: 171

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG



Nếu là những phiên trước khi VNIndex cho thấy tâm lý ảnh hưởng cùng thị trường Châu Á thì hôm nay VNIndex giao động hoàn toàn ngược với các sàn giao dịch Châu Á, tâm lý cận kề dịp tết dẫn đến thiếu hụt dòng tiền chính là vấn đề cốt lõi tác động đến VNIndex chưa thể vượt ngưỡng 910 điểm.

Một vài thông tin vĩ mô đáng quan tâm và dự báo:

Nhờ vào kết quả hoạt động kinh doanh của một số công ty thuộc ngành sản xuất Chip của Mỹ đã giúp chứng khoán Châu Á khởi sắc, sự kì vọng vào ngành công nghiệp sản xuất chip như một đối trọng trong bối cảnh lo ngại về tăng trưởng chậm lại đã giúp tâm lý thị trường chứng khoán thế giới ổn định hơn. Ngày 29/1 Quốc hội Anh sẽ tiến hành bỏ phiếu về “kế hoạch B” của Thủ tướng Anh.

Trước các báo cáo về lệnh trừng phạt của Mỹ lên Venezuela, giá dầu có mức tăng nhẹ, dầu Brent đóng cửa ở mức 61.09 USD/thùng và dầu WTI đóng cửa ở mức 53.13 USD/thùng.

Kịch bản nào cho thị trường (tham khảo thêm đồ thị trang 3):

VNIndex hôm nay đóng cửa với 134/155 mã xanh/đỏ, tăng 0.09 điểm. Trong khi, thị trường Chứng khoán Châu Á vào những phiên trước có xu hướng đóng cửa cao hơn mức mở cửa cho thấy tâm lý tương đối lạc quan, do đó hôm nay hầu hết các sàn Châu Á đã có mức tăng tương đối mạnh. Tuy nhiên, hôm nay VNIndex có vận động giá cho thấy tâm lý nghi ngờ tác động đến dòng tiền, khi quan sát đồ thị tuần qua các chỉ báo %Williams R, RSI, MACD cho thấy VNIndex vẫn đang trong xu hướng tăng lên. Chúng tôi duy trì quan điểm, thị trường sẽ tiếp tục tiến về 930 như đã dự báo, tuy nhiên giao dịch sẽ tiếp tục giằng co nếu thanh khoản không sớm cải thiện, rủi ro giai đoạn này cũng không cao khi vùng hỗ trợ 900 - 905 cho thấy tương đối vững.

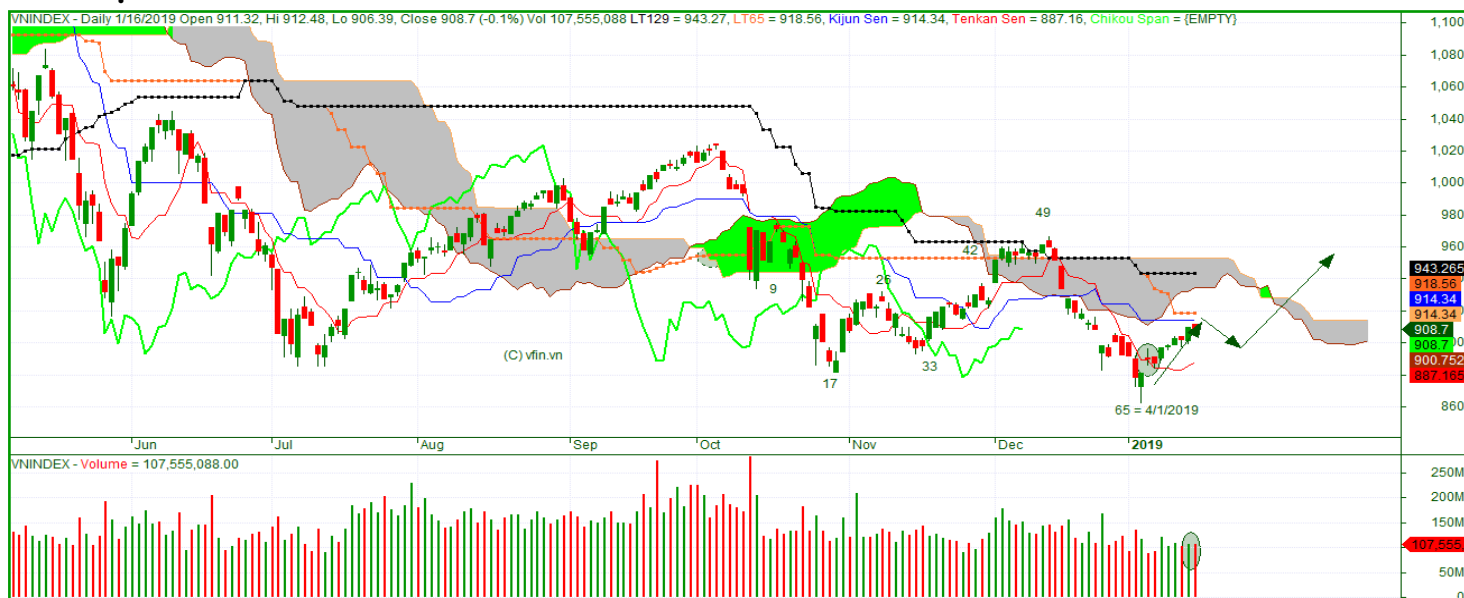
Hành động:

Nhà đầu tư có thể giải ngân có chọn lọc ở những nhịp điều chỉnh trong phiên, mua những cổ phiếu có triển vọng tốt. Duy trì danh mục với tỷ trọng an toàn, để có phản ứng tốt nhất trong giai đoạn thanh khoản thấp.

Hỗ trợ: 900 điểm. Mục tiêu: 930 điểm.

CHỈ BÁO NGẮN HẠN		CHỈ BÁO XU HƯỚNG	
RSI	Trung bình	RSI (tuần)	Trung bình
Volume	Trung bình	Bollinger Bands	Trung bình
MA(20)	Tích cực	MA(200)	Tiêu cực
Ichimoku (tuần)	Tiêu cực	Elliott ngày	Tiêu cực
HỖ TRỢ NGẮN HẠN		KHÁNG CỰ NGẮN HẠN	
Hỗ trợ 1: 850 điểm	Hỗ trợ 2: 880 điểm	Kháng cự 1: 930 điểm	Kháng cự 2: 975 điểm
HỖ TRỢ TRONG PHIÊN		KHÁNG CỰ TRONG PHIÊN	
Hỗ trợ	900 điểm	Kháng cự	914 điểm

ĐỒ THỊ VNINDEX THAM KHẢO THÊM



CHỈ SỐ HANG SENG



CHỈ SỐ DOW JONES



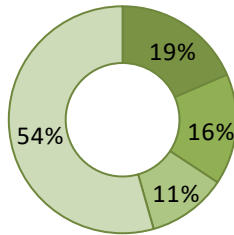
NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

TIN TỨC NGÀNH:

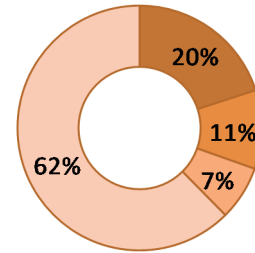
Ngành Thủy sản Việt Nam 2019: Lợi thế từ hiệp định thương mại CPTPP và Chiến tranh Thương mại Mỹ - Trung.

Tổng kết 2018, ngành thủy sản Việt Nam đạt được nhiều điểm tích cực. Cụ thể, tổng sản lượng thủy sản đạt 7,757 nghìn tấn (+6.1% so với 2017), giá trị sản xuất đạt 228.14 nghìn tỷ đồng, tăng 7.7%. Sản lượng khai thác đạt 3,603 nghìn tấn (+5.3%), sản lượng nuôi trồng khoảng 4,154 nghìn tấn (+6.7%).

Xuất khẩu thủy sản đạt 8.8 tỷ USD (+5.8% so với cùng kỳ), trong khi đó nhập khẩu thủy sản đạt (1.72 tỷ USD).



Tỷ trọng xuất khẩu thủy sản 2018. Nguồn: DAS tổng hợp.



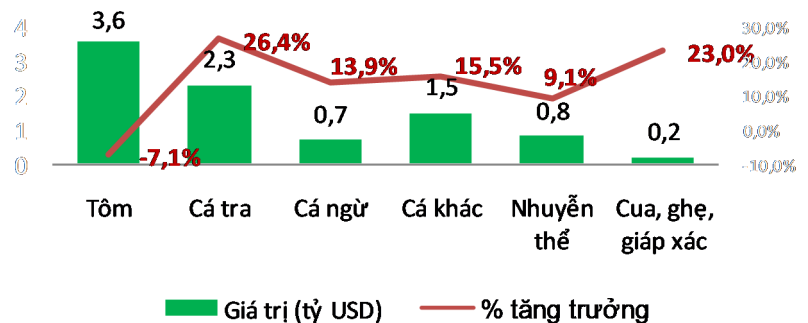
Tỷ trọng nhập khẩu thủy sản 2018. Nguồn: DAS tổng hợp.

Sản lượng cá tra năm 2018 đạt 1,418 nghìn tấn (+10.4% so với cùng kỳ). Xuất khẩu cá tra 2018 đạt kỉ lục 2.26 tỷ USD, tăng 26.4% so với cùng kỳ, riêng xuất khẩu sang Mỹ đạt 549.4 triệu USD (+59.5%). Có 3 nguyên nhân dẫn đến xuất khẩu sang Mỹ tăng mạnh trong năm qua: (1) Bộ Thương mại Mỹ ban hành kết luận sơ bộ của đợt rà soát thuế chống bán phá giá lần thứ 14 (POR14) đối với sản phẩm cá tra và basa của Việt Nam xuất khẩu sang thị trường Mỹ, với mức thuế thấp hơn nhiều so với kết quả của POR13, (2) Cục kiểm tra An toàn Thực phẩm Mỹ công nhận hệ thống kiểm soát cá da trơn của Việt Nam tương đương với Mỹ, (3) cuộc chiến tranh thương mại Trung - Mỹ tạo thêm cơ hội cho cá tra Việt Nam giành thị phần từ cá rô phi tại thị trường Mỹ. Tuy nhiên, xuất khẩu tôm trong năm 2018 giảm 7.1% so với cùng kỳ, chỉ đạt 3.55 tỷ USD. Xuất khẩu tôm giảm đến từ nhu cầu tiêu thụ tôm ở các thị trường lớn như Mỹ, Canada giảm do có bão tuyết, tồn kho ở Nhật Bản, Hàn Quốc và EU cũng ở mức cao. Trong khi giá tôm trong nước có những thời điểm giảm mạnh như Q2/2018 giảm đến 20 - 30%, bên cạnh đó giá tôm thế giới cũng xuống mức thấp khi nguồn cung từ các nước Ấn Độ, Thái Lan, Indonesia tăng.

Năm 2019, triển vọng ngành thủy sản tiếp tục được **hưởng lợi** khi CPTPP bắt đầu có hiệu lực vào ngày 14/1, theo đó mức thuế nhập khẩu sẽ được xóa bỏ hoàn toàn. Cụ thể, Úc, Canada, New Zealand xóa bỏ hoàn toàn thuế nhập khẩu với tất cả sản phẩm thủy sản ngay khi CPTPP có hiệu lực. Các nước còn lại một số mặt hàng thuế sẽ giảm về 0% hoặc theo lộ trình giảm thuế riêng, chẳng hạn đối với Nhật Bản phần lớn sản phẩm chế biến đang chịu thuế cơ bản 4,8 – 10,5% nhưng khi CPTPP có hiệu lực, thuế được giảm về 0%, trừ sản phẩm từ cá trích và cá thu có lộ trình 6 năm. Mặt khác, nếu hiệp định EVFTA giữa Việt Nam - EU dự báo có thể được thông qua 2019 thì khoảng 50% số dòng thuế đối với sản phẩm thủy sản hiện sẽ giảm về 0%, 50% số dòng thuế còn lại sẽ được xóa bỏ dần trong 3 - 7 năm tiếp theo.

Rủi ro:

- Nhu cầu cá tra của Trung Quốc hạ nhiệt do Trung Quốc đẩy mạnh nuôi trồng cá tra trong nước.
- Hiệp định EVFTA năm 2019 chưa có hiệu lực, trong khi cạnh tranh tại khu vực EU có thể gia tăng khi phải cạnh tranh với một số sản phẩm có thể thay thế cá tra như cá rô phi, cá minh thái Alaska Pollock.



Danh mục xuất khẩu thủy sản 2018. Nguồn: DAS tổng hợp.

CHUYÊN MỤC CHIA SẺ KIẾN THỨC CHUYÊN MÔN

Monthly Return of VNINDEX														
Year	T12	T11	T10	T9	T8	T7	T6	T5	T4	T3	T2	T1	Return year	
2000	22.6%	19.8%	16.7%	4.8%	13.4%								77.3%	
2001	-18.4%	10.8%	6.5%	-11.9%	-34.3%	-15.6%	23.8%	25.9%	19.2%	6.7%	2.7%	18.8%	34.3%	
2002	3.1%	0.1%	-2.5%	-5.0%	-3.0%	-2.2%	-2.4%	-0.7%	4.2%	4.7%	-7.9%	-11.8%	-23.4%	
2003	1.9%	20.3%	-2.2%	-2.4%	-2.5%	-3.9%	0.0%	-0.2%	4.9%	-11.7%	-4.5%	-6.0%	-6.2%	
2004	4.2%	-1.3%	-0.3%	0.3%	-2.5%	-4.5%	-0.9%	-4.7%	-4.7%	6.5%	21.6%	28.4%	42.1%	
2005	-1.2%	1.3%	6.2%	13.7%	3.7%	-0.5%	1.1%	-0.8%	-0.1%	4.9%	0.8%	-2.5%	26.4%	
2006	18.8%	23.8%	-2.9%	7.2%	16.3%	-18.1%	-4.3%	-9.5%	18.3%	28.9%	25.1%	1.6%	105.0%	
2007	-4.7%	-8.7%	1.7%	15.2%	0.0%	-11.4%	-5.3%	17.1%	-13.8%	-5.8%	9.3%	38.5%	32.3%	
2008	0.3%	-9.3%	-24.0%	-15.3%	19.4%	13.0%	-3.5%	-20.7%	1.1%	-22.1%	-21.4%	-8.9%	-91.5%	
2009	-1.9%	-14.1%	1.1%	6.2%	17.1%	4.1%	8.9%	28.0%	14.6%	14.2%	-19.0%	-3.9%	55.4%	
2010	7.3%	-0.2%	-0.4%	-0.1%	-7.9%	-2.6%	-0.1%	-6.4%	8.6%	0.5%	3.1%	-2.6%	-0.8%	
2011	-7.7%	-9.5%	-1.6%	0.7%	4.7%	-6.2%	2.7%	-12.2%	4.1%	-0.1%	-9.6%	5.4%	-29.4%	
2012	9.5%	-2.7%	-1.1%	-0.9%	-4.5%	-1.9%	-1.6%	-9.4%	7.4%	4.1%	9.2%	10.4%	18.6%	
2013	-0.6%	2.1%	1.0%	4.2%	-3.9%	2.2%	-7.2%	9.2%	-3.4%	3.5%	-1.1%	16.0%	22.0%	
2014	-3.7%	-5.7%	0.3%	-5.9%	6.8%	3.1%	2.9%	-2.8%	-2.3%	0.9%	5.4%	10.3%	9.2%	
2015	1.0%	-5.6%	8.0%	-0.4%	-9.1%	4.7%	4.1%	1.3%	2.0%	-7.0%	2.9%	5.6%	7.5%	
2016	0.0%	-1.6%	-1.4%	1.6%	3.4%	3.2%	2.2%	3.4%	6.6%	0.3%	2.6%	-5.8%	14.5%	
2017	3.6%	13.5%	4.1%	2.8%	-0.1%	0.9%	5.2%	2.8%	-0.6%	1.6%	1.9%	4.9%	40.6%	
2018	-3.7%	1.3%	-10.1%	2.8%	3.5%	-0.5%	-1.1%	-7.5%	-10.6%	4.7%	1.0%	12.8%	-7.3%	
2019	-1.0%												-1.0%	
Average monthly	1.5%	1.8%	0.0%	0.9%	1.1%	-2.0%	1.4%	0.7%	3.1%	1.9%	1.2%	6.2%	17.7%	

Mức tăng trung bình trong tháng 1 hàng năm kể từ năm 2012-2018 đạt 6.2%

Volume Volatility												
Year	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12
2000								492.6%	24.5%	-3.7%	30.3%	3.9%
2001	21.0%	40.7%	8.3%	1.0%	-37.0%	110.7%	-12.7%	0.4%	7.6%	8.8%	-44.3%	2.1%
2002	41.5%	21.9%	9.2%	-7.7%	32.8%	-54.0%	56.4%	-22.3%	-12.2%	-6.3%	-9.8%	8.1%
2003	-37.1%	35.6%	-2.0%	49.3%	-5.7%	-12.4%	3.6%	40.9%	-10.4%	110.4%	-19.4%	111.5%
2004	-20.6%	148.7%	1.2%	-14.9%	8.3%	-23.4%	-24.1%	80.7%	6.9%	-17.9%	35.8%	-24.0%
2005	-9.5%	-32.2%	113.4%	-35.0%	-28.5%	71.0%	6.6%	-8.3%	129.2%	19.7%	-29.8%	-25.1%
2006	-6.9%	32.3%	14.1%	33.6%	76.3%	-36.4%	-1.3%	58.6%	10.4%	-4.3%	33.2%	27.4%
2007	25.9%	5.7%	13.8%	-42.9%	20.0%	0.1%	-21.4%	-1.4%	64.3%	39.6%	-18.5%	-31.5%
2008	22.9%	31.9%	6.8%	-38.7%	-61.3%	160.4%	76.0%	41.0%	-1.1%	-27.9%	-5.2%	-27.3%
2009	-27.2%	8.7%	119.0%	102.4%	38.9%	4.7%	-37.5%	65.2%	27.5%	15.0%	-36.0%	-20.7%
2010	3.6%	-42.2%	97.1%	16.0%	6.3%	-24.2%	-10.6%	-7.3%	12.9%	-34.2%	3.7%	120.7%
2011	-49.0%	5.6%	-11.8%	-34.6%	13.8%	32.1%	-46.8%	49.6%	88.9%	-44.5%	-7.7%	15.2%
2012	-23.3%	128.2%	76.6%	1.4%	-0.7%	-40.6%	-24.4%	1.6%	-13.6%	-7.2%	-19.9%	82.9%
2013	80.2%	-7.9%	-36.6%	-0.8%	24.4%	11.0%	-41.7%	11.2%	4.1%	53.1%	38.5%	-5.6%
2014	-0.4%	73.8%	11.7%	-40.3%	0.8%	-18.7%	21.4%	14.7%	38.1%	-16.3%	-2.5%	-19.0%
2015	-2.8%	-24.3%	24.6%	-16.0%	25.1%	35.1%	-3.9%	-10.7%	-28.2%	29.6%	16.5%	-25.4%
2016	30.5%	-10.5%	24.9%	-10.7%	-13.4%	13.6%	5.9%	-14.4%	-0.9%	5.8%	-5.9%	-2.6%
2017	-14.5%	86.3%	9.6%	-9.0%	28.6%	-13.7%	7.2%	-0.3%	-26.1%	2.4%	23.8%	0.0%
2018	53.9%	-27.1%	0.9%	-9.2%	-29.1%	2.9%	11.6%	5.7%	11.1%	-6.1%	-25.1%	9.6%
2019	-21.1%											

Nhìn chung tháng 12 và tháng 1 hàng năm khối lượng giao dịch thường giảm hoặc ít biến động.

TỔ CHỨC THỰC HIỆN BÁO CÁO

Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á (gọi tắt là DAS) là thành viên của Tập đoàn tài chính Ngân hàng Đông Á, hiện là một trong các định chế tài chính lớn nhất Việt Nam. DAS cũng là một thành viên chính thức của thị trường chứng khoán Việt Nam, và đang đi đầu trong một số dịch vụ tài chính có công nghệ cao. DAS hiện là cổ đông lớn của nhiều công ty, và là chủ sở hữu của Công ty quản lý Quỹ đầu tư Đông Á. Công ty hiện có đầy đủ các nghiệp vụ chứng khoán gồm: Môi giới, Tự doanh, Bảo lãnh phát hành, Tư vấn tài chính và Tư vấn đầu tư, Lưu ký chứng khoán.

Hệ thống chi nhánh

- **Trụ sở chính:**

Địa chỉ: Tầng 2 & 3 Tòa nhà 468 Nguyễn Thị Minh Khai, P.2, Q.3, TP. HCM

Điện thoại: (8428) 3833 6333

Fax: (028) 3833 3891

- **Chi nhánh Sài Gòn:**

Địa chỉ: 60–70 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM

Điện thoại: (028) 3821 8666

Fax: (028) 3821.4891

- **Chi nhánh Hà Nội:**

Địa chỉ: 181 Nguyễn Lương Bằng, Q. Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3944 5175

Fax: (024) 3944 5178 - 3944 5176

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này chỉ nhằm cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như nhà đầu tư cá nhân và không hàm ý đưa ra lời khuyên chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào. Các quan điểm và nhận định trình bày trong báo cáo không tính đến sự khác biệt về mục tiêu và chiến lược cụ thể của từng nhà đầu tư. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của mình. Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á (DAS) tuyệt đối không chịu trách nhiệm bất kỳ thiệt hại nào liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin của báo cáo này.

Các quan điểm, nhận định, đánh giá trong báo cáo là quan điểm cá nhân của cá nhân người viết mà không đại diện cho quan điểm của DAS và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được DAS thu thập từ nguồn đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, DAS không đảm bảo độ chính xác thông tin này.

Báo cáo này là tài sản và được giữ bản quyền bởi DAS. Không được phép sao chép, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo vì bất kỳ mục đích gì nếu không có văn bản chấp thuận của DAS. Vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.